

Bản án số: 123/2023/HS-ST
Ngày 04 - 8 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SƠN LA, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Lê Lương Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hà Thị Thanh Liêm – Nguyên Giáo viên, đã nghỉ hưu.

2. Bà Quàng Thị Kim.

- Thư ký phiên tòa: bà Hà Mai Chi – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La tham gia phiên tòa: bà Lê Thị Mai Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 117/2023/TLST – HS, ngày 16 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 117/2023/QĐXXST – HS, ngày 13 tháng 7 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 15/2023/QĐ – HSST, ngày 26/7/2023 đối với bị cáo:

- Lường Văn T (tên gọi khác: Không), sinh ngày 15 tháng 12 năm 2005 tại huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La (*thời điểm phạm tội bị cáo được 17 tuổi, 03 tháng, 27 ngày*). Nơi thường trú tại N, xã C, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Thái. Giới tính: Nam. Tôn giáo, đảng phái, đoàn thể: Không. Con ông Lường Văn B, sinh năm 1983 và bà Lò Thị M, sinh năm 1985, bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/4/2023 đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo: bà Lò Thị M, sinh năm 1985 (là mẹ đẻ của bị cáo), trú tại bản N, xã C, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Đèo Văn H – thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 00 phút, ngày 12/4/2023, tổ công tác Công an xã Hua La, thành phố Sơn La phối hợp với Công an phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực Cung văn hóa thiếu nhi tỉnh Sơn La thuộc tổ 06, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La đã phát hiện và bắt quả tang Lương Văn T đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (T tự giác lấy trong túi quần phía trước bên trái đang mặc ra giao nộp 01 gói giấy màu trắng bên trong có chứa cục bột màu trắng và 01 viên nén hình tròn màu hồng và khai nhận là heroine và hồng phiến mua về để sử dụng). Cơ quan công an đã tiến hành niêm phong vật chứng và tạm giữ bị cáo.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (Một) gói giấy màu trắng, bên trong có chứa 01 viên nén màu hồng và chất cục bột màu trắng nghi chất ma túy.

Vào hồi 17 giờ 30 phút ngày 12/4/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La đã thành lập Hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng và lấy mẫu gửi giám định vật chứng, kết quả:

- Bóc mở 01 phong bì đựng vật chứng đã được niêm phong dán kín bên trong có 01 (Một) gói giấy màu trắng, mở ra bên trong có chứa cục bột màu trắng và 01 viên nén màu hồng. Tiến hành cân tịnh 01 viên nén màu hồng trong gói màu trắng có khối lượng 0,1 gam, lấy toàn bộ 01 viên nén màu hồng có khối lượng 0,1 gam cho vào túi ni lon màu trắng gửi giám định ký hiệu T1. Tiến hành cân tịnh toàn bộ số cục bột màu trắng có khối lượng 0,22gam, lấy cục bột màu trắng có khối lượng 0,09 gam cho vào túi ni lon màu trắng làm mẫu gửi giám định ký hiệu T2, còn lại cục bột màu trắng có khối lượng 0,13 gam cho vào túi ni lon màu trắng làm mẫu lưu kho ký hiệu T3.

Cùng ngày, cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Sơn La tiến hành Quyết định trưng cầu giám định số 88/QĐ – ĐTTH, trưng cầu Phòng PC 09 – Công an tỉnh Sơn La để giám định chất ma túy.

Tại Kết luận giám định số 797/KL - KTHS, ngày 14/4/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La kết luận: “Mẫu ký hiệu T1 gửi giám định là ma túy; Loại Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,1 gam; Mẫu ký hiệu T2 gửi giám định là ma túy, loại Heroine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,09 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,1 gam, loại Methamphetamine và 0,22 gam, loại Heroine”.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Lương Văn T khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Ngày 10/4/2023 bị cáo từ nhà ở xã C, huyện Thuận Châu xuống thành phố Sơn La để làm phụ xây (thợ hồ) và ở tại lán thợ thuộc khu vực đường Nguyễn

Trãi, thành phố Sơn La. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 12/4/2023 bị cáo đang đi bộ tại khu vực đường Nguyễn Trãi thì gặp người bạn tên là Thắng (bị cáo không biết họ tên và địa chỉ cụ thể, chỉ biết đang ở trọ tại khu vực đường Nguyễn Trãi, thành phố Sơn La), cả hai trao đổi thống nhất việc cùng mua ma túy để sử dụng, do bị cáo không có tiền nên người tên Thắng nói sẽ mua bằng tiền của Thắng số tiền 300.000,đ ma túy, khi nào bị cáo có tiền thì trả lại cho Thắng 150.000,đ và bị cáo đã đồng ý. Cả hai cùng đi bộ đến khu vực sân sau của Cung văn hóa thiếu nhi để tìm mua ma túy, đến nơi Thắng bảo bị cáo vào khu vực sân bóng chuyền trong Cung văn hóa thiếu nhi đợi còn Thắng đi tìm mua ma túy, khoảng 05 phút sau Thắng quay lại khu đường ngõ dân sinh cạnh sân sau của Cung văn hóa thiếu nhi và Thắng gọi bị cáo rồi ném một gói giấy màu trắng bên trong có chứa ma túy vào trong sân nơi bị cáo đang đứng chờ bị cáo, bị cáo nhặt gói ma túy lên cất vào trong túi quần phía trước bên trái đang mặc rồi đi bộ ra gặp Thắng để tìm nơi sử dụng ma túy, khi bị cáo đang đi bộ một đoạn thì bị cơ quan công an kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo trình bày:

- Bị cáo phạm tội khi tuổi đời còn trẻ, chưa đủ tuổi trưởng thành, suy nghĩ còn nông cạn, thiếu sự quan tâm của gia đình, sau khi phạm tội đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã rất ân hận với hành vi của mình, kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội, trở thành người công dân có ích cho xã hội, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng đặc biệt khó khăn, gia đình sống phụ thuộc vào trồng trọt, chăn nuôi, bị cáo có ông ngoại (là bố đẻ của tôi – bà M) là người có công với Đất nước và được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước, đề nghị miễn án phí hình sự cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày bản luận cứ bào chữa cho bị cáo:

- Bị cáo là người dưới 18 tuổi phạm tội vì vậy tâm sinh lý phát triển chưa hoàn thiện, việc nhận thức pháp luật và nhận thức về hành vi còn hạn chế. Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử khi lượng hình cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có ông ngoại là người có công với Đất nước, được tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng Ba. Bị cáo là người dưới 18 tuổi phạm tội nên đề nghị áp dụng điều 90, 91 và 101 Bộ luật hình sự để nhằm mục đích giáo dục, giúp đỡ bị cáo sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh, trở thành người công dân có ích cho xã hội. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo do bị cáo không có tài sản riêng có giá trị và sống phụ thuộc vào bố mẹ, đồng thời đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo do bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - văn hóa đặc biệt khó khăn.

Do có hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số: 254/QĐ - VKSTP, ngày 16/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La truy tố: Bị cáo Lương Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 1 điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Lương Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm i khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 90; điều 91 và khoản 1 điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015:

- Xử phạt bị cáo Lương Văn T từ 9 đến 12 tháng tù.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì công văn công an thành phố Sơn La được niêm phong, bên trong có 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở + 01 mảnh giấy màu trắng + mẫu lưu kho ký hiệu T3 = 0,13 gam.

Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo

Tại phiên tòa, bị cáo Lương Văn T thành khẩn nhận tội, bị cáo và người bào chữa cũng như người đại diện hợp pháp cho bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát và đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Khi phạm tội, bị cáo chưa đủ 18 tuổi, để đảm bảo quyền lợi cho bị cáo, Hội

đồng xét xử sơ thẩm trong vụ án có Hội thẩm nhân dân là nguyên giáo viên và có kinh nghiệm, hiểu biết tâm lý người dưới 18 tuổi. Có sự tham gia của người bào chữa, người đại diện hợp pháp cho bị cáo đúng theo quy định tại điều 76, điều 420, 423 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] **Về hành vi phạm tội:** Ngày 12/4/2023, Lường Văn T đã có hành vi cất giấu trái phép 0,22 gam Heroine và 0,1 gam Methamphetamine trong người với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang khu vực tổ 06, phường Quyết Thắng thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội cũng như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ:

- Lời khai nhận tội, bản tự khai của bị cáo;
- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 12 giờ 15 phút ngày 12/4/2023 tại tổ 06, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La đối với bị cáo Thân cùng vật chứng thu giữ là 01 gói giấy màu trắng bên trong có chứa cục bột màu trắng có khối lượng 0,22 gam và 01 viên nén màu hồng có khối lượng là 0,1 gam; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại; Kết luận giám định số 797/KL - KTHS, ngày 14/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La; Các biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của ông Mai Văn N, sinh năm 1965, trú tại tổ T, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La là người chứng kiến việc bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với kết quả điều tra.

Đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lường Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy với hai loại chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] *Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, thấy rằng:*

Bị cáo Lường Văn T phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy với hai loại ma túy gồm khối lượng chất ma túy là 0,1 gam Methamphetamine và 0,22 gam Heroine, đã vi phạm tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm i khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự, khung hình phạt có mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm và thuộc trường hợp nghiêm trọng.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất tình hình trật tự an ninh xã hội tại địa phương, bị cáo là người có đủ nhận thức về hành vi của mình và phạm tội với lỗi cố ý. Do đó cần nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm đảm bảo biện pháp cải tạo giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi áp dụng hình phạt cần cân nhắc về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo khoản 1 điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có ông ngoại là ông Lò Văn X có công lao trong cuộc kháng chiến bảo vệ Tổ quốc, được Đảng và Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng Ba, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự, do đó cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để thể hiện tính khoan hồng, nhân đạo của Đảng và Nhà nước.

Bị cáo khi phạm tội là người dưới 18 tuổi do đó cần áp dụng Chương XII – Những quy định đối với người dưới 18 tuổi phạm tội của Bộ luật Hình sự để xem xét quyết định hình phạt đối với bị cáo

[4] *Về hình phạt bổ sung (phạt tiền):* Bị cáo không có công việc ổn định thường xuyên, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng có giá trị, khi phạm tội bị cáo là người dưới 18 tuổi, xét việc áp dụng hình phạt bổ sung không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] *Vật chứng vụ án:* Đối với 0,13 gam Heroine còn lại là chất ma túy bị pháp luật Nhà nước cấm mua bán, vận chuyển, tàng trữ và 01 phong bì niêm phong khi bắt quả tang + một mảnh giấy màu trắng, là vật không còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu huỷ theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[6] Đối với người đàn ông tên là Thắng, là người đã trao đổi và bỏ tiền ra trước để đi mua ma túy về cùng sử dụng với bị cáo. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh, tiến hành cho bị cáo nhận dạng và xác định là Tạ Mạnh Thắng, sinh năm 1990, trú tại tổ 01, phường Chiềng Lề, thành phố Sơn La, thỉnh thoảng đến cư trú tại nhà bố đẻ của Thắng là ông Tạ Văn Q, trú tại đường N, tổ T, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La. Qua tiến hành đối chất giữa Tạ Mạnh Thắng và bị cáo, Thắng không thừa nhận trao đổi, đi mua ma túy về để sử dụng cùng bị cáo. Ngoài lời khai của bị cáo T ra không có tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh do vậy không đủ căn cứ để điều tra mở rộng vụ án. Cần buộc bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về số ma túy đã thu giữ.

[7] *Về án phí:* Do bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện đặc biệt khó khăn (xã Chiềng Pha, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La), tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo, người đại diện hợp pháp, người bào chữa đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo, do đó cần xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo điểm đ điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 là phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm i khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 90; điều 91 và khoản 1 điều 101 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lương Văn T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Lương Văn T 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 12/4/2023).

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) chiếc phong bì công văn do Công an thành phố Sơn La phát hành, còn nguyên niêm phong, mặt trước phong bì ghi: “Mẫu lưu kho vụ Lương Văn T – Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 12/4/2023. Gồm: 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở; Một mảnh giấy trắng; Mẫu lưu ký hiệu T3 = 0,13 gam”, mặt sau tại mép giáp lại được dán giấy niêm phong, được đóng dấu tròn đỏ của cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Sơn La và có chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia niêm phong.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 20/7/2023 giữa Công an thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm đ điều 12 và khoản 6 điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Lương Văn T ; Người bào chữa cho bị cáo; Người đại diện hợp pháp của bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 04/8/2023)./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND TP Sơn La (3);
- Chi cục THADS TP Sơn La;
- THAHS (3);
- Công an TP Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Người đại diện HP.
- Lưu HS, VT;

(đã ký)

Lê Lương Anh